

CÔNG TY TNHH OHARA LAND VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH OHARA LAND VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: OHARA LAND VIETNAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: OHARA LAND VIETNAM CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109973695

3. Ngày thành lập: 21/04/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4 ngách 42 ngõ 2, phố Bằng B, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0941088855

Fax:

Email: quangninh90@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác, cụ thể: Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, Dây dẫn chống sét, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung. - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa; - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển. - Chống ẩm các tòa nhà.	4390

5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) - Bán buôn xe có động cơ khác. Cụ thể: Bán buôn xe có động cơ khác, loại mới và loại đã qua sử dụng: Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả xe chuyên dụng như xe cứu thương; Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ-moóc và bán rơ-moóc; Ô tô chuyên dụng: Xe chở rác, xe quét đường, xe phun nước, xe trộn bê tông...; Xe vận chuyển có hoặc không gắn thiết bị nâng hạ, cạp giữ loại dùng trong nhà máy, kho hàng, sân bay, bến cảng, sân ga xe lửa. (Trừ hoạt động đầu giá)	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Đại lý ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) - Đại lý xe có động cơ khác. Nhóm này gồm: Hoạt động đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ, môi giới xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng. (Trừ hoạt động đầu giá)	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa ô tô: Sửa chữa phần cơ, phần điện, hệ thống đánh lửa tự động; Bảo dưỡng thông thường; Sửa chữa thân xe; Sửa chữa các bộ phận của ô tô; Rửa xe, đánh bóng, phun và sơn; Sửa tấm chắn và cửa sổ; Sửa ghế, đệm và nội thất ô tô; Sửa chữa, bơm vá xăm, lốp ô tô, lắp đặt hoặc thay thế; Xử lý chống gỉ; Lắp đặt, thay phụ tùng và các bộ phận phụ trợ không thuộc công đoạn sản xuất; - Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ khác: Sửa chữa phần cơ, phần điện, các bộ phận khác của xe có động cơ khác; Bảo dưỡng thông thường; Sửa chữa thân xe; Rửa xe, đánh bóng, phun và sơn; Sửa chữa, bơm vá xăm, lốp lắp đặt hoặc thay thế; Xử lý chống gỉ; Lắp đặt, thay phụ tùng và các bộ phận phụ trợ không thuộc công đoạn sản xuất.	4520

9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác. Nhóm này gồm: Bán buôn các loại phụ tùng, bộ phận, linh kiện của ô tô và xe có động cơ khác như: Săm, lốp, ắc quy, đèn, các phụ tùng điện, nội thất ô tô và xe có động cơ khác. - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); - Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác. Nhóm này gồm: Hoạt động của các đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ, môi giới phụ tùng ô tô và xe có động cơ khác. (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
10.	Bán mô tô, xe máy (Trừ đấu giá mô tô, xe máy)	4541
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ đấu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy)	4543
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Mua bán cano, du thuyền, tàu du lịch - Mua bán hóa chất (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp - hóa chất Nhà nước cấm)	4669
15.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác Chi tiết: - Trồng ngô, lúa mỳ, lúa mạch, cao lương, kê.	0112
16.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
17.	Trồng cây ăn quả	0121
18.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
19.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
20.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
21.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
22.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
24.	Đào tạo trung cấp	8532

25.	Đào tạo cao đẳng	8533
26.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
27.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
28.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Dạy bay; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính. -Dạy nghề - Dạy ngoại ngữ	8559
29.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
30.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610
31.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
32.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tất cả các hoạt động y tế vì sức khoẻ con người chưa được phân vào đâu mà việc thực hiện đó có sự giám sát của y tá, bà đỡ, các nhà chữa bệnh bằng phương pháp vật lý trị liệu hoặc của những người hành nghề trợ giúp y tế khác trong lĩnh vực đo thị lực, thủy liệu pháp, xoa bóp y học, phép điều trị bằng lao động, phép điều trị bằng lời nói, thuật chữa bệnh chân, phép chữa vi lượng đồng cân, chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương, thuật châm cứu hoặc hoạt động khám chữa bệnh của các thầy thuốc chưa được phân vào đâu; - Những hoạt động này có thể được tiến hành ở các phòng khám của các doanh nghiệp, trường học, nhà dưỡng lão, các tổ chức lao động, các tổ chức hội kín và trong các cơ sở y tế của dân cư ngoài các bệnh viện, cũng như trong các phòng tư vấn riêng, nhà của bệnh nhân hoặc bất cứ nơi nào khác. Các hoạt động này không liên quan đến điều trị y tế	8699
33.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
34.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312

35.	Hoạt động thể thao khác Chi tiết: - Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà tổ chức các sự kiện thể thao, có hoặc không có cơ sở; - Hoạt động của các vận động viên và những người chơi thể thao bằng tài khoản sở hữu cá nhân, trọng tài, người bấm giờ; - Hoạt động của các liên đoàn thể thao và các ban điều lệ; - Hoạt động liên quan đến thúc đẩy các sự kiện thể thao; - Hoạt động của các chuồng nuôi ngựa đua, các chuồng nuôi chó và các gara ô tô; - Hoạt động của các khu săn bắt và câu cá thể thao; - Hoạt động hỗ trợ cho câu cá và săn bắn mang tính thể thao hoặc giải trí.	9319
36.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
37.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
38.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
39.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
40.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
41.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ đánh giày, khâu vá, giúp việc gia đình; - Dịch vụ chăm sóc, huấn luyện động vật cảnh; - Các hoạt động nhượng quyền sử dụng máy hoạt động bằng đồng xu như: Máy cân, máy kiểm tra huyết áp	9639
42.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
43.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
44.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Quản lý vận hành nhà chung cư - Hoạt động kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
45.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
46.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010

47.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
48.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc - Thiết kế, giám sát về phòng cháy chữa cháy - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát; tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật hệ thống phòng cháy và chữa cháy; - Lập dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý dự án xây dựng, Quản lý dự án đầu tư xây dựng - Khảo sát xây dựng - Thiết kế quy hoạch xây dựng công trình - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Tư vấn đấu thầu - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng	7110
49.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
50.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
51.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
52.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác.	4719
53.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
54.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
55.	Sản xuất rượu vang	1102
56.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
57.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
58.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm Hoạt động của nhà đấu giá (bán lẻ))	4774
59.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá)	4791

60.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động. - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng).	4799
61.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
62.	Bốc xếp hàng hóa	5224
63.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
64.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
65.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: - Ký túc xá học sinh, sinh viên - Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm - Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu	5590
66.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống.	5610
67.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
68.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống; - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền. - Hoạt động cung cấp suất ăn công nghiệp cho các nhà máy, xí nghiệp.	5629
69.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: - Quán cà phê, giải khát - Dịch vụ phục vụ đồ uống khác. Cụ thể: Hoạt động của các quán chế biến và phục vụ khách hàng tại chỗ các loại đồ uống như: trà sữa, cà phê, nước sinh tố, nước mía, nước quả, quán chè đỗ đen, đỗ xanh.	5630
70.	Hoạt động chiếu phim	5914
71.	Chương trình cáp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác Chi tiết: - Lắp đặt chương trình cáp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác	6022
72.	Hoạt động viễn thông vệ tinh	6130

73.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Hoạt động của các điểm truy cập internet - Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu.	6190
74.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển - Cho thuê máy bay, phương tiện bay không kèm người điều khiển - Cho thuê tàu, thuyền và kết cấu nổi không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu.	7730
75.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
76.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Trừ hoạt động của các trung tâm giới thiệu việc làm	7830
77.	Đại lý du lịch Chi tiết: - Đại lý lữ hành	7911
78.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: - Xúc tiến du lịch	7990
79.	Hoạt động bảo vệ tư nhân Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ bảo vệ	8010
80.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
81.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
82.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
83.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
84.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
85.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211

86.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: - Photo, chuẩn bị tài liệu - Hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác. Cụ thể: Dịch vụ hỗ trợ	8219
87.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
88.	Truyền tải và phân phối điện (Loại trừ hoạt động điều độ hệ thống điện lưới quốc gia)	3512
89.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
90.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
91.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
92.	Xây dựng nhà để ở	4101
93.	Xây dựng nhà không để ở	4102
94.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
95.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
96.	Xây dựng công trình điện	4221
97.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
98.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
99.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn. - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu.	4229
100.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công)	4299
101.	Phá dỡ (Trừ hoạt động nổ mìn)	4311
102.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động nổ mìn)	4312
103.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

104.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh. Cụ thể: Bán lẻ giường, tủ, bàn ghế bằng mọi loại vật liệu, Bán lẻ đồ dùng nội thất tương tự: kệ, giá sách. -Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh.	4759
105.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; -Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; -Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; -Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh; -Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh; -Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ (trừ kinh doanh vàng miếng) (Trừ Bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và Bán lẻ tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____

Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____

Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

Địa chỉ thường trú: _____

Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THẾ NINH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *16/06/1990*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *163069306*

Ngày cấp: *04/03/2015*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Nam Định*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Lạc Chính, Xã Trục Khang, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Căn hộ 620, tòa HH03A, lô B21, khu đô thị Thanh Hà, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*